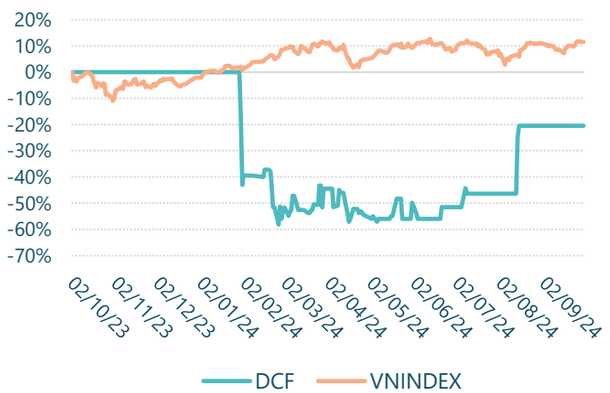
CTCP Xây dựng và Thiết kế số 1 (UPCOM: DCF)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	72,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**64.1%**	**43.3%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	38,000 - 90,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,166
Số lượng CPLH (CP)	30,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.81
EPS	1,570
P/E	46.0

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q3/24

336

tỷ VNĐ

QoQ: ▼73.0 | -17.9%

YoY: ▲ 207 | 160%

Nợ/VCSH

Q3/24

75.6%

YoY: +/-▼ 1.3%

LN gộp

Q3/24

21.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼16.0 | -43.2%

YoY: ▲ 2.70 | 14.8%

ROE (TTM)

Q3/24

10.4%

YoY: +/-▲ 2.3%

LN trước thuế

Q3/24

9.16

tỷ VNĐ

QoQ: ▼13.9 | -60.3%

YoY: ▲ 19.1 | 192%

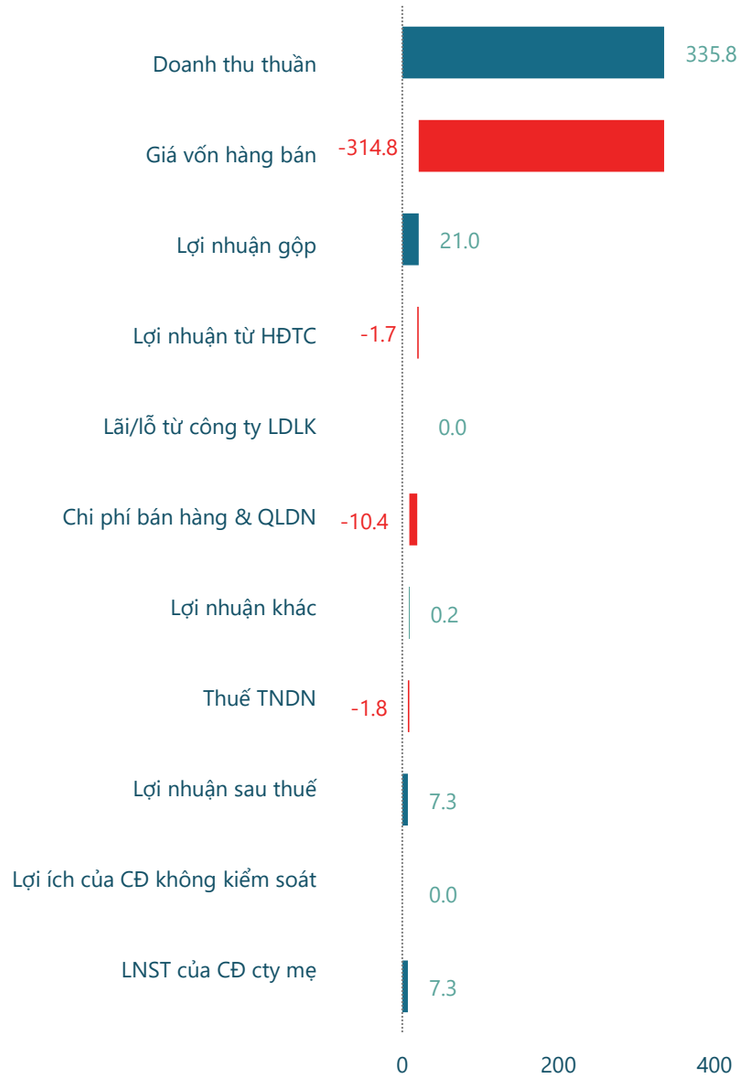
ROA (TTM)

Q3/24

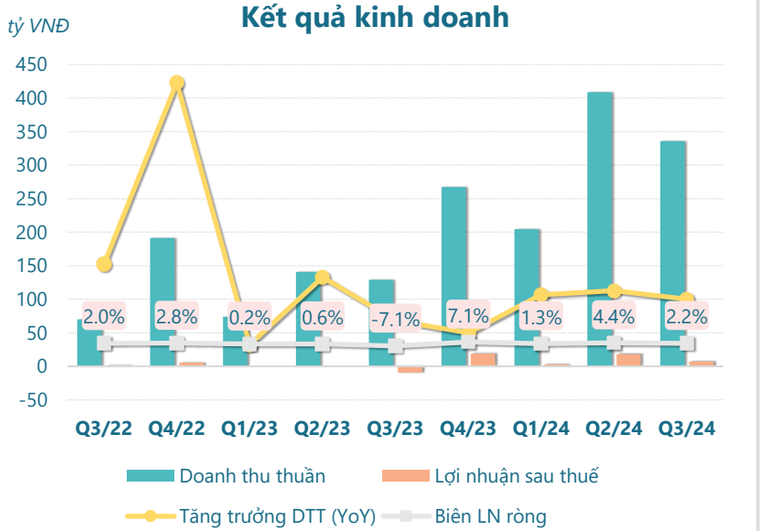
4.7%

YoY: +/-▲ 1.4%

Kết quả kinh doanh Q3/24

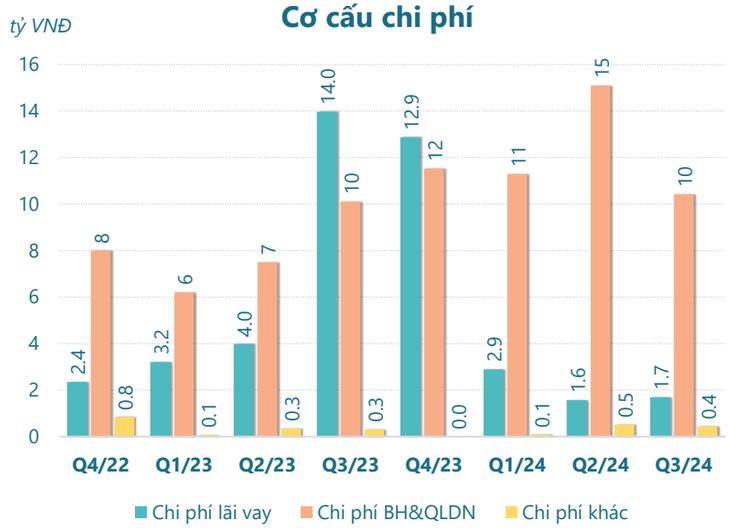


CTCP Xây dựng và Thiết kế số 1 (UPCOM: DCF)



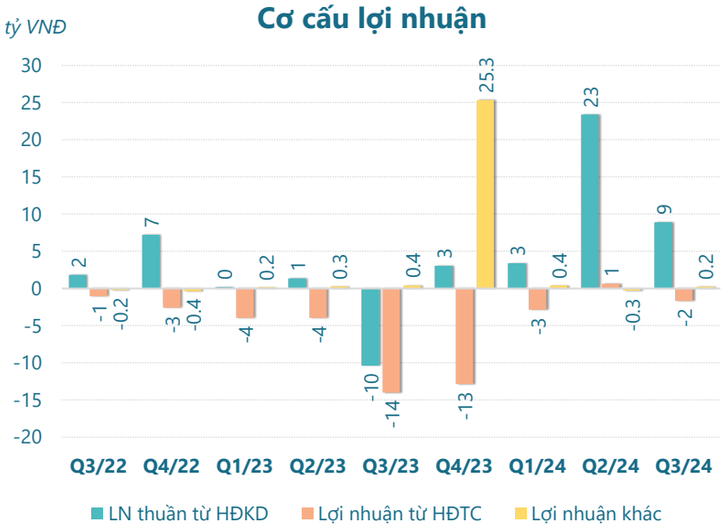
Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 8.92 tỷ đồng**, giảm đi 61.9% so với kỳ trước và tăng thêm 19.30 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 1.67 tỷ đồng** giảm đi 365% so với kỳ trước và tăng thêm 12.33 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 0.25 tỷ đồng**, tăng thêm 0.54 tỷ đồng so với kỳ trước và thấp hơn 40.5% so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **DCF** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **335.8 tỷ đồng** tăng thêm **161%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 7.32 tỷ đồng**, **tăng thêm 16.52 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **949.0 tỷ đồng** cao hơn 176% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 28.00 tỷ đồng** tăng thêm 36.00 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **1.69 tỷ đồng** tăng thêm 8.33% so với kỳ trước và thấp hơn 87.9% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **10.41 tỷ đồng** giảm đi 31.0% so với kỳ trước và cao hơn 2.97% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.43 tỷ đồng** giảm đi 15.7% so với kỳ trước và cao hơn 38.7% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Xây dựng và Thiết kế số 1 (UPCOM: DCF)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**336**	**409**	**-17.9%**	**129**	**160%**	**949**	**344**	**176%**
Giá vốn hàng bán	315	372	-15.4%	111	184%	873	302	189%
Lợi nhuận gộp	21.0	37.0	-43.2%	18.3	14.8%	76.4	42.1	81.5%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.03	-39.3%	0.07	-74.0%	0.08	0.10	-17.9%
Chi phí TC	1.69	-0.60	382%	14.1	-88.0%	3.99	22.0	-81.9%
Chi phí lãi vay	1.69	1.56	8.5%	14.0	-87.9%	6.15	21.2	-70.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.84**	**-100%**	**-4.53**	**100%**	**0**	**-5.18**	**100%**
Chi phí bán hàng	0.09	0.13	-30.9%	0.25	-64.1%	0.49	0.32	51.4%
Chi phí QLDN	**10.3**	**15.0**	**-31.2%**	**9.86**	**4.7%**	**36.3**	**23.5**	**54.6%**
LN thuần từ HĐKD	8.92	23.4	-61.9%	-10.4	186%	35.7	-8.83	505%
Lợi nhuận khác	**0.25**	**-0.29**	**186%**	**0.42**	**-40.7%**	**0.35**	**0.85**	**-58.9%**
LN trước thuế	9.16	23.1	-60.3%	-9.95	192%	36.1	-7.97	552%
Lợi nhuận sau thuế	**7.32**	**18.2**	**-59.8%**	**-9.20**	**180%**	**28.2**	**-8.28**	**441%**
LNST của CĐ cty mẹ	**7.32**	**18.2**	**-59.8%**	**-9.20**	**180%**	**28.2**	**-8.28**	**441%**

